

3.2. Thiếu máu cơ tim:

Tổng số bệnh nhân nghiên cứu 35 bệnh nhân. Tiến hành đo nhiệt độ kinh lạc sau đó làm điện tâm đồ. Rồi so sánh sự phù hợp giữa kết quả của điện tâm đồ với kết quả số đo nhiệt độ kinh lạc.

* Kết quả của số đo nhiệt độ kinh lạc: trong bảng số đo nhiệt độ kinh lạc có trả lời “giãn động mạch vành” (thực chất là thiếu máu cơ tim) với 1 trong 3 mô hình sau:

- Mô hình 1 ở cột 10 (số tương quan ở chi trên) có tâm +, tâm bào + và phế -.
- Mô hình 2 ở cột 10 (số tương quan ở chi trên) có tâm bào + và phế -.
- Mô hình 3 ở cột 10 (số tương quan ở chi trên) có tiểu trường -, tâm + và phế -.

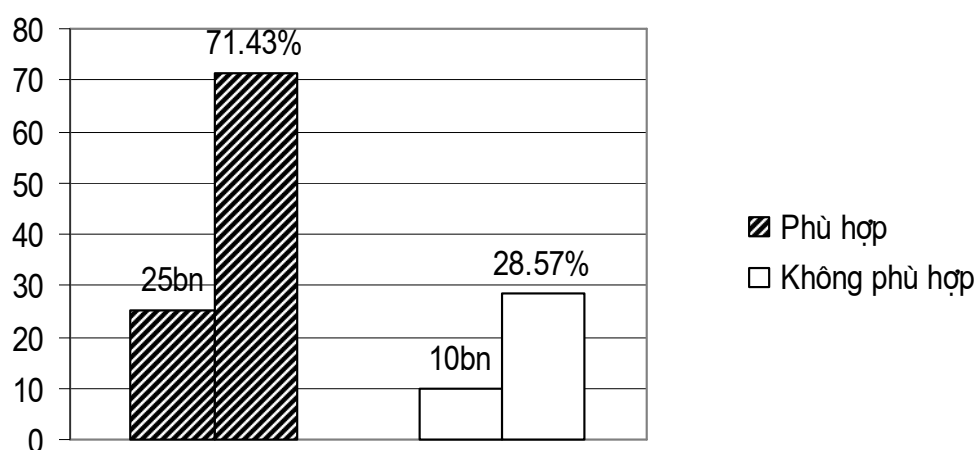
* Kết quả của điện tâm đồ:

- + Nhịp tim nhanh hoặc không đều.
- + ST chênh xuống đường đẳng điện.
- + T dẹt, âm.

3.2.1. Phân tích kết quả:

a. Bảng đối chiếu sự phù hợp giữa kết quả điện tâm đồ với số đo nhiệt độ kinh lạc:

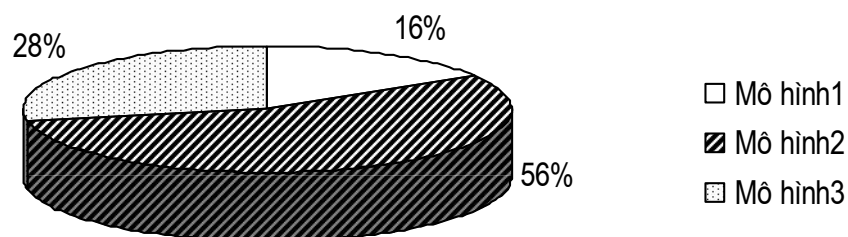
	Số lượng (bệnh nhân)	Tỷ lệ %
Phù hợp	25	71.43
Không phù hợp	10	28.57
Tổng số	35	100



**Biểu đồ đối chiếu kết quả điện tâm đồ với
số đo nhiệt độ kinh lạc**

b. Bảng phân loại các loại mô hình bệnh thiếu máu cơ tim (theo số đo nhiệt độ kinh lạc)

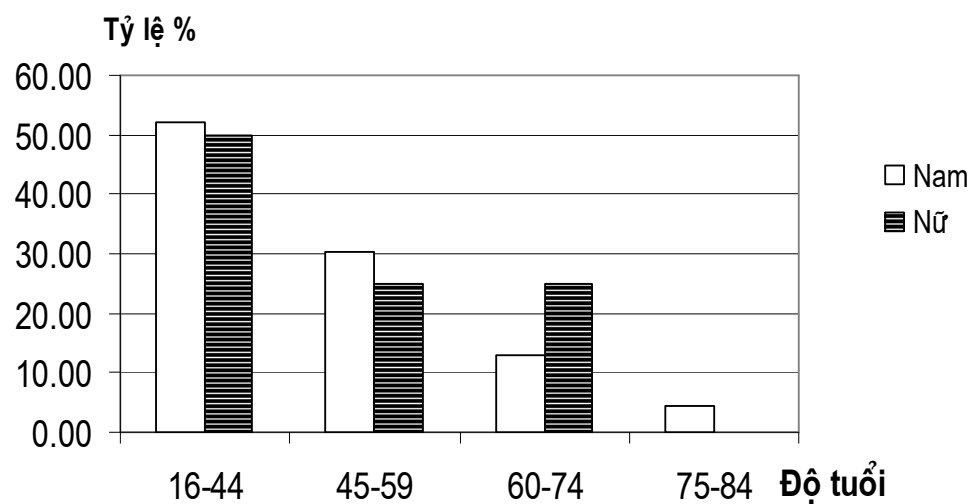
	Số lượng (bệnh nhân)	Tỷ lệ %
Mô hình 1	4	16
Mô hình 2	14	56
Mô hình 3	7	28
Tổng số	25	100



Biểu đồ phân loại các mô hình bệnh thiếu máu cơ tim

c. Tỷ lệ bệnh thiếu máu cơ tim theo tuổi và giới tính

Độ tuổi	Nam		Nữ		Tổng cộng	
	Số bệnh nhân	Tỷ lệ%	Số bệnh nhân	Tỷ lệ%	Số bệnh nhân	Tỷ lệ%
16-44	12	52.17	6	50.00	18	51.43
45-59	7	30.43	3	25.00	10	28.57
60-74	3	13.04	3	25.00	6	17.14
75-84	1	4.35	0	0.00	1	2.86
Tổng cộng	23	100	12	100	35	100



Biểu đồ phân loại bệnh thiếu máu cơ tim theo tuổi và giới tính

Nhận xét:

- Giới: tỷ lệ nam/nữ là $23/12 = 1.92$
- Độ tuổi:
 - + Từ 16- 44 tuổi: $18/35 = 51.43\%$
 - + Từ 45- 59 tuổi: $10/35 = 28.57\%$
 - + Từ 60- 74 tuổi: $6/35 = 17.14\%$
 - + Từ 75- 84 tuổi: $1/35 = 2.86\%$
- Kết quả phù hợp giữa nhiệt độ kinh lạc với điện tâm đồ là 71.43%.
- Trong bảng số đo nhiệt độ kinh lạc thường gặp mô hình 2 (ở cột 10 có tâm bào +, phế -) là 56%.

3.2.2. Bàn luận

- So sánh với kết quả của điện tâm đồ thì phương pháp đo nhiệt độ kinh lạc dùng trong chẩn đoán thiếu máu cơ tim cho kết quả phù hợp 25/35 chiếm 71.43%.
- Bệnh thiếu máu cơ tim thường gặp ở độ tuổi 40-60 (từ 16-59 tuổi là 28 bệnh nhân chiếm 80%)
- Trong số 25 bệnh nhân có số đo nhiệt độ kinh lạc biểu hiện thiếu máu cơ tim thì mô hình gặp nhiều hơn là mô hình 2 (tâm bào+, phế-) với 14/25 chiếm 56%.
- Trong số này có 3 trường hợp số đo nhiệt độ kinh lạc có mô hình thiếu máu cơ tim nhưng ở cột 8 hoặc 11 thấy: phế chỉ là biểu hàn (-); tâm và tâm bào biểu nhiệt (+) chứng tỏ các rối loạn ở giai đoạn sớm nên khi làm điện tâm đồ mới chỉ thấy biểu hiện như nhịp tim nhanh hơn hoặc nhịp tim

không đều. Như vậy nếu ở số đo có mô hình thiếu máu cơ tim là các số đo có phế lý hàn (-); hoặc tâm bào lý nhiệt (+) thì bệnh sẽ biểu hiện rõ hơn.

- Các trường hợp điện tâm đồ không phù hợp với số đo nhiệt độ kinh lạc chúng tôi nhận thấy rằng đa số các trường hợp này trên bảng số đo đều thấy phế, tâm hoặc tâm bào chỉ là biểu (phế biểu hàn, tâm hoặc tâm bào biểu nhiệt) và số tương quan ở cột 10 thường nhỏ hơn hoặc bằng với chỉ số giới hạn cho phép ở ô số 5. Do vậy trên điện tâm đồ có thể chưa có biểu hiện bệnh lý.

Trong nghiên cứu này chỉ có 71.43% số đo của nhiệt độ kinh lạc phù hợp với trả lời của điện tâm đồ. Như vậy cũng phù hợp với lý thuyết được viết trong cuốn “Lâm sàng tim mạch học” của tác giả Nguyễn Phú Kháng (Nhà xuất bản y học – 1996) là: có tới 30% các trường hợp hẹp tắc động mạch vành, thiếu máu cơ tim, thậm chí cả nhồi máu không có biểu hiện lâm sàng và điện tâm đồ ở trạng thái tĩnh. Do vậy có thể dùng phương pháp đo nhiệt độ kinh lạc để phát hiện sớm các biểu hiện của thiếu máu cơ tim giúp cho người bệnh theo dõi và điều trị bệnh được kịp thời